

Số: 240/2022/NQ- HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2022

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VPBANK

(V/v: Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 10/06/2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2022 ngày 29/04/2022 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);
- Căn cứ tờ trình Chủ tịch HĐQT VPBank và ý kiến thống nhất của các thành viên HĐQT.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 4.505.692.987 cổ phiếu. Trong đó, bao gồm 4.475.473.387 cổ phiếu phổ thông và 30.219.600 cổ phiếu quỹ.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4.475.473.387 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 30.219.600 cổ phiếu (Lần mua cổ phiếu quỹ gần nhất: 10/2019)
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.237.736.693 cổ phiếu
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 22.377.366.930.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 50%
10. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1, cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu phổ thông được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 1 cổ phiếu mới.
11. Nguồn vốn:



Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2021 của VPBank, trong đó:

- Từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 21.002.718.930.000 đồng

- Từ nguồn Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 1.374.648.000.000 đồng

12. Đối tượng được mua cổ phiếu: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền.
13. Hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng.
14. Thời gian thực hiện dự kiến: tháng 8, 9, 10/2022 sau khi được UBCKNN thông qua và đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật.
15. Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa hiện tại của VPBank là 17,602%. Do VPB có 30.219.600 cổ phiếu quỹ nên để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị VPBank đã thông qua việc nâng Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 17,642%. Như vậy việc phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của VPBank theo quy định pháp luật.
16. Phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu lẻ:

Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân (nếu phát sinh) sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ/không được phát hành.

Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.155 cổ phiếu, theo tính toán sẽ được nhận là $1.155 \times 50\% = 577,5$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc nêu trên, sau khi làm tròn số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A được nhận là 577 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ/không được phát hành.

Điều 2. Thông qua toàn bộ hồ sơ phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Điều 3. Thông qua việc đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh toàn bộ số lượng cổ phiếu tăng thêm từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu được theo quy định.

Điều 4: Giao, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc Ngân hàng:

1. Quyết định cụ thể thời gian thực hiện phát hành.
2. Thực hiện báo cáo các vấn đề liên quan tới đợt phát hành với Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; thực hiện thông báo và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
3. Quyết định các nội dung chi tiết quy định tại Điều 1, Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết này và ký ban hành các hồ sơ, tài liệu có liên quan.
4. Quyết định nội dung và việc nộp bộ tài liệu báo cáo phát hành với UBCKNN, quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh nội dung các tài liệu trong bộ hồ sơ và việc báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN theo quy định của pháp luật và yêu cầu của UBCKNN.

5. Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu phù hợp với tình hình thực tế triển khai; đồng thời thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh của Ngân hàng liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
6. Quyết định toàn bộ các công việc có liên quan đến Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
7. Ký các văn bản tài liệu cần thiết theo quy định; quyết định các vấn đề và mọi thủ tục cần thiết khác để thực hiện và điều chỉnh (nếu cần thiết) phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên theo các quy định của pháp luật.

Điều 5: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cá nhân và đơn vị có liên quan của VPBank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Điều 5 (để t/h)
- HĐQT, BKS (để b/c)
- Lưu: VP HĐQT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGÔ CHÍ DŨNG

